TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6-CẦN THƠ** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2026/DS-ST
Ngày: 15-7-2026
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6-CẦN THƠ, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lâm Văn Út

Ông Nguyễn Văn Kiệt.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trương Thị Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6-Cần Thơ, thành phố Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6-Cần Thơ tham gia phiên tòa***: Bà Kim Thị Cẩm Hường– Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6-Cần Thơ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 122/2026/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2026 về việc "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 273/2026/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh D, sinh ngày: 01/01/1970; CCCD: 094070022270; Địa chỉ: Số 298, đường Đ, khu vực 5, Phường S, Thành phố Cần Thơ (vắng mặt)

- Bị đơn: Ông Huỳnh Bảo Q, sinh ngày: 03/02/1980; CCCD: 094080002288; Địa chỉ: Số 224, ấp X, xã M, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28 tháng 4 năm 2026 cũng như trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Thanh D trình bày:

Vào ngày 27 tháng 7 năm 2025, nguyên đơn ông Nguyễn Thanh D có quen bị đơn ông Huỳnh Bảo Q vì con ông Nguyễn Thanh D học nghề in ấn tại nơi ông Huỳnh Bảo Q thuê đất làm xưởng in, tại địa chỉ: 114 Kênh Cầu Xéo, phường Sóc Trăng, thành phố Cần Thơ, con ông Nguyễn Thanh D học nghề ở đây được mấy tháng thì bị đơn ông Huỳnh Bảo Q mượn tiền ông Nguyễn Thanh D lý do hàng

nhiều không đủ nguyên liệu làm nên hỏi nguyên đơn ông Nguyễn Thanh D mượn tiền để nhập hàng về làm và mở thêm quán nhậu. Ngày 28 tháng 7 năm 2025 ông Nguyễn Thanh D cho ông Huỳnh Bảo Q mượn số tiền là: 350.000.000 đồng. Thời gian là 3 tháng từ ngày 28/7/2025 đến ngày 28/12/2025. Khi giao tiền ông Huỳnh Bảo Q có viết "Giấy cho mượn tiền" và hứa sẽ trả đúng theo thoả thuận. Đến ngày hẹn ông Nguyễn Thanh D đã liên lạc và tìm đến gia đình ông Huỳnh Bảo Q, thì được gia đình ông Quốc cho biết ông Quốc đi không về nhà. Sau đó nơi ông Huỳnh Bảo Q làm xưởng in thì chủ nhà bảo đã trả nhà, dọn đồ đi lâu rồi.

Theo đơn khởi kiện lập ngày 28 tháng 4 năm 2026 nguyên đơn ông Nguyễn Thanh D yêu cầu bị đơn ông Huỳnh Bảo Q trả tiền lãi 7.875.000 đồng.

Nhưng nguyên đơn ông Nguyễn Thanh D thay đổi yêu cầu không yêu cầu bị đơn ông Huỳnh Bảo Q trả tiền lãi, chỉ yêu cầu bị đơn ông Huỳnh Bảo Q trả tiền gốc vay.

Nay nguyên đơn ông Nguyễn Thanh D yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 6-Cần Thơ giải quyết các vấn đề sau đây: Buộc bị đơn ông Huỳnh Bảo Q trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Thanh D số tiền gốc vay 350.000.000 đồng, không yêu cầu trả tiền lãi.

Đối với bị đơn ông Huỳnh Bảo Q sau khi Tòa án thụ lý vụ án Tòa án đã tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án số: 122/TB-TLVA, ngày 15 tháng 5 năm 2026 và đã tống đạt hợp lệ cho ông Huỳnh Bảo Q nhưng ông Huỳnh Bảo Q không có văn bản trả lời cho Tòa án. Tòa án có gửi thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vụ án nhưng ông Quốc vẫn không tham gia. Sau đó, Tòa án đã Thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho ông Quốc nhưng ông Quốc không gửi văn bản ghi ý kiến của ông Quốc đối với yêu cầu khởi kiện nêu trên của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh D.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự như: Xác định đúng thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, việc thu thập chứng cứ đúng theo quy định. Về thời hạn chuẩn bị xét xử được đảm bảo theo quy định. Về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, việc cấp tống đạt đảm bảo đúng theo quy định. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung vụ án, việc nguyên đơn ông Nguyễn Thanh D yêu cầu Toà án giải quyết buộc bị đơn ông Huỳnh Bảo Q trả số tiền gốc vay 350.000.000 đồng và nguyên đơn ông Nguyễn Thanh D thay đổi yêu cầu không yêu bị đơn ông Huỳnh Bảo Q trả tiền lãi. Thấy yêu cầu trên là phù hợp theo quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của

nguyên đơn ông Nguyễn Thanh D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn ông Nguyễn Thanh D vắng mặt (có đơn xét xử vắng mặt); Bị đơn ông Huỳnh Bảo Q đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng ông Nguyễn Thanh D và ông Huỳnh Bảo Q.

[2] Xét việc nguyên đơn ông Nguyễn Thanh D thay đổi yêu cầu, nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn ông Huỳnh Bảo Q trả số tiền gốc vay 350.000.000 đồng, không yêu csầu bị đơn ông Huỳnh Bảo Q trả tiền lãi. Hội đồng xét xử thấy rằng việc thay đổi yêu cầu của nguyên đơn không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu nên theo quy định tại khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án của Toà án: Ông Nguyễn Thanh D khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Huỳnh Bảo Q trả cho ông Dân số tiền gốc vay 350.000.000 đồng theo "Giấy cho mượn tiền" lập ngày 27/7/2025 nên căn cứ vào Điều 463 của Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản". Bị đơn ông Huỳnh Bảo Q có địa chỉ cư trú tại Số 224, ấp X, xã M, thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 3 Điều 26; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử xác định việc Toà án nhân dân khu vực 6-Cần Thơ thụ lý, giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền giải quyết vụ án.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[4.1] Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Thanh D cung cấp bản chính "Giấy cho mượn tiền" lập ngày 27/7/2025 có chữ ký và chữ viết của bị đơn ông Huỳnh Bảo Q, nội dung hợp đồng thể hiện ông Huỳnh Bảo Q đã vay của ông Nguyễn Thanh D số tiền 350.000.000 đồng nên phù hợp với quy định tại Điều 93 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định về chứng minh. Như vậy, có căn cứ xác định giữa nguyên đơn ông Nguyễn Thanh D và bị đơn ông Huỳnh Bảo Q có giao kết hợp đồng để vay số tiền 350.000.000 đồng theo "Giấy cho mượn tiền" lập ngày 27/7/2025, các bên tiến hành giao kết trên nguyên tắc tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, bị đơn ông Huỳnh Bảo Q đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại khoản 1 Điều 351; khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4.2] Từ những cơ sở phân tích trên xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh D buộc bị đơn ông Huỳnh Bảo Q trả số tiền gốc 350.000.000 đồng theo "Giấy cho mượn tiền" lập ngày 27/7/2025 là phù hợp với

quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015 là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4.3] Về lãi suất: Nguyên đơn ông Nguyễn Thanh D không yêu cầu bị đơn ông Huỳnh Bảo Q trả tiền lãi và nguyên đơn ông Nguyễn Thanh D không yêu cầu xem xét phần lãi suất. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4.4] Ngoài ra, sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành cấp, tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho bị đơn ông Huỳnh Bảo Q nhưng ông Huỳnh Bảo Q không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh D, không có văn bản trả lời cho Tòa án, không đưa ra chứng cứ và không tham gia phiên họp nhưng không vì sự kiện bất khả kháng, trở ngại khách quan nên căn cứ theo khoản 2, khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử căn cứ vào những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án để giải quyết.

[5] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh D được chấp nhận nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn ông Huỳnh Bảo Q phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 26; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2, khoản 4 Điều 91; Điều 147; khoản 2 Điều 219; Điều 227; Điều 228; khoản 2 Điều 235; Điều 238; khoản 1 Điều 244; Điều 271; Điều 273; Điều 278 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 351; Điều 357; Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh D.

Buộc bị đơn ông Huỳnh Bảo Q trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Thanh D số tiền vay 350.000.000 đồng.

Kể từ ngày nguyên đơn ông Nguyễn Thanh D có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị đơn ông Huỳnh Bảo Q còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải Thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn ông Nguyễn Thanh D không

phải chịu án phí. Hoàn trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Thanh D tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 8.947.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009526 ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 6, Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

Bị đơn ông Huỳnh Bảo Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 17.500.000 đồng.

3. Nguyên đơn; Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Toà án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a , 7b và 9 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014.

Nơi nhận
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND khu vực 6-Cần Thơ;
- Phòng THAKV6, THADS TPCT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thu Hồng